

# CĂN CỨ ĐỊA HIỆP HÒA (BẮC GIANG)

## TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

THÂN VĂN NGHIỆP\*

**C**ách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là kết quả quá trình chuẩn bị lâu dài về mọi mặt để khi thời cơ xuất hiện nỗi dậy tổng khởi giành chính quyền trong cả nước. Một trong những sự chuẩn bị đó là xây dựng căn cứ cách mạng, các địa bàn đứng chân an toàn cho cơ quan đầu não của Đảng và noi xây dựng lực lượng cách mạng. Góp phần vào sự phát triển thực lực cách mạng có các cơ sở cách mạng trong căn cứ Hiệp Hoà (Bắc Giang) trong An toàn khu (ATK) II.

Hiệp Hoà là huyện trung du nằm ở phía Tây tỉnh Bắc Giang, có truyền thống yêu nước chống ngoại xâm, nơi có phong trào cách mạng từ rất sớm.

Tháng 8-1938, đồng chí Hoàng Quốc Việt, Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ về Hoàng Vân (Hiệp Hoà) để chỉ đạo phong trào xây dựng cơ sở cách mạng. Về tối Hoàng Vân đồng chí Hoàng Quốc Việt và đồng chí Ngô Tuân Tùng tiến hành tuyên truyền, giác ngộ một số gia đình nông dân và số thanh niên có tư tưởng tiến bộ ở làng Vân Xuyên để mở rộng cơ sở. Vân Xuyên đã trở thành trung tâm của khu căn cứ Hoàng Vân, có nhiều thanh niên trở thành nòng cốt của phong trào tiền khởi nghĩa. Trong một thời gian ngắn phong trào

cách mạng đã lan rộng ra cả tổng Hoàng Vân và nhiều làng xã ở Hiệp Hoà, mở rộng ra các vùng lân cận như: Ca Sơn Hạ, Ca Sơn Thượng (huyện Phú Bình) Tiên Thủ, Thủ Dương (huyện Phổ Yên) tỉnh Thái Nguyên. Các phường hội được tổ chức, đẩy mạnh tuyên truyền giác ngộ, nâng cao nhận thức về Đảng, về cách mạng trong quần chúng nhân dân.

Đầu năm 1939, đồng chí Lê Hoàng (tức Nguyễn Văn Dung) Xứ uỷ viên Bắc Kỳ được cử về củng cố cơ sở Đảng ở vùng nông thôn Bắc Giang, Bắc Ninh, xây dựng đường liên lạc cho Trung ương và Xứ uỷ với các tỉnh biên giới phía Bắc đặc biệt là đường liên lạc của Xứ uỷ từ Hoàng Vân (Hiệp Hoà) lên căn cứ Võ Nhai (Thái Nguyên). Đồng chí Lê Hoàng cùng cố các tổ chức phường hội, phát triển cơ sở cách mạng và phong trào quần chúng, tạo thành một địa bàn rộng, tin cậy ở tổng Hoàng Vân và các vùng lân cận thuộc huyện Phú Bình, Phổ Yên (Thái Nguyên).

Phong trào đấu tranh của quần chúng lên cao, đồng chí Lê Hoàng thấy cần phải có một tổ chức Đảng ở Hiệp Hoà để lãnh đạo. Ngày 16-2-1940, tại nội Đồng Mú, đồng chí Lê Hoàng đã kết nạp 3 quần chúng trung kiên là: Ngô Duy Thạch, Ngô Văn Triệu và Nguyễn Văn Cường vào Đảng, chính thức thành lập Chi bộ Đảng ở Hoàng Vân<sup>2</sup>.

\* Ban Dân vận Tỉnh ủy Bắc Giang

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Hoàng Vân, phong trào cách mạng ở Hiệp Hoà phát triển mạnh mẽ, nhiều cuộc diễn thuyết, mít tinh đã được tổ chức, các tổ chức phản đế ở các làng xã ra đời. Cuối năm 1940, bộ phận chỉ đạo quân sự và cơ quan in ấn của của Xứ uỷ Bắc Kỳ chuyển từ Liễu Khê (Bắc Ninh) lên Hoàng Vân (Hiệp Hoà), vì ở đây cơ sở quần chúng vững mạnh, địa bàn cơ động, thuận tiện cho việc chỉ đạo phong trào ở các tỉnh phía Bắc. Tháng 11-1940, đoàn cán bộ quân sự của Xứ uỷ mở 2 lớp quân chính, một lớp đặt ở soi Ông Quốc (làng Thanh Vân), một lớp đặt ở ấp Đồng Hang (làng Yên Lạc) do đồng chí Lương Văn Chi, Ủy viên Thường vụ Xứ uỷ phụ trách, nhằm đào tạo cán bộ quân sự cho các địa phương. Chi bộ Hoàng Vân có trách nhiệm tổ chức bảo vệ lớp học. Lớp học bế mạc, đồng chí Hoàng Văn Thái được phân công ở lại Hiệp Hoà để chỉ đạo phong trào, xây dựng lực lượng tự vệ. Chỉ trong một thời gian ngắn, hầu hết các làng ở tổng Hoàng Vân đều tổ chức được tổ tự vệ.

Trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng ở Hiệp Hoà trong những năm 1941-1942, địch tập trung khùng bố đàn áp mà trọng điểm là Hoàng Vân. Một số cán bộ, đảng viên bị bắt, nhưng nhân dân vẫn không hề nao núng, không sợ khó khăn, hy sinh gian khổ, một lòng, một dạ trung kiên với Đảng, nuôi dưỡng chu đáo và bảo vệ an toàn cơ quan, cán bộ. Tiêu biểu là xóm Đá, làng Vân Xuyên hầu như cả xóm, các gia đình đều là cơ sở cách mạng tin cậy. Xóm Đá xứng đáng với danh hiệu “Xóm Đỏ” mà các cán bộ cách mạng hoạt động trong thời kỳ bí mật dành cho.

Đầu năm 1943, Ban Thường vụ Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc Kỳ chủ trương xây dựng nơi đây thành một phần trong ATK II của Trung ương với nhiệm vụ là nơi tổ chức huấn luyện, đào tạo cán bộ chính trị, quân sự

cho các địa phương, nơi đặt cơ sở ẩn loát và cơ quan Trung ương, Xứ uỷ Bắc Kỳ, một mắt xích quan trọng trên đường liên lạc của cán bộ Trung ương từ ATK I lên Việt Bắc và ngược lại. Đây cũng là cơ sở hoạt động và chỉ đạo cách mạng của Ban Cán sự Đảng tỉnh Bắc Giang. ATKII đã trở thành một trong những trung tâm lãnh đạo phong trào cách mạng của các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc.

Những chủ trương của Trung ương Đảng, Xứ uỷ Bắc Kỳ được phát ra từ ATKII đã soi sáng cho phong trào cách mạng ở các địa phương phát triển.

Ở Hiệp Hoà, quần chúng tiếp cận nhanh chóng những chủ trương, chính sách của Đảng và Mặt trận Việt Minh, lực lượng tự vệ cũng được huấn luyện và trang bị khá tốt, sự chỉ đạo của cấp trên đối với phong trào thường xuyên và chặt chẽ hơn. Phong trào cách mạng ở Hiệp Hoà bước sang một giai đoạn phát triển mới với hình thức đấu tranh cao hơn.

Trưởng thành qua đấu tranh và trở thành An toàn khu dự bị (ATKII) của Trung ương, hệ thống cơ sở cách mạng ở Hiệp Hoà ngày càng vững chắc. Cơ sở Đảng và các tổ chức quần chúng của Mặt trận Việt Minh, các đội tự vệ lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, phát triển sâu rộng.

Khi thời cơ đến, Hiệp Hoà là nơi khởi nghĩa giành chính quyền khá sớm. Ngày 12-3-1945 Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” thì ngay chiều tối ngày 12-3-1945 dưới sự chỉ đạo của đồng chí Lê Thanh Nghị đặc phái viên của Trung ương Đảng và đồng chí Nguyễn Trọng Tinh, Trưởng Ban Cán sự Đảng đã quyết định phát động quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền cấp xã, động viên tinh thần cách mạng của quần chúng, mở đầu cho cuộc khởi nghĩa từng phần ở Bắc Giang.

Ngay tối 12-3-1945, cuộc mít tinh ở xã Xuân Biều được tổ chức tại đình làng với sự tham gia của 70 tự vệ chiến đấu và trên 300 quần chúng. Tại cuộc mít tinh, cán bộ cách mạng công bố lệnh thủ tiêu chính quyền địch ở cấp xã, lập Ủy ban dân tộc giải phóng làm nhiệm vụ của chính quyền cách mạng. Đây là cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở cấp xã đầu tiên của tỉnh Bắc Giang và cũng là thắng lợi đầu tiên của việc vận dụng chỉ thị lịch sử ngày 12-3-1945 của Ban Thường vụ Trung ương Đảng về khởi nghĩa từng phần, tạo điều kiện tiến tới tổng khởi nghĩa<sup>3</sup>.

Sau khi giành chính quyền ở xã Xuân Biều thắng lợi, ngày 13-3-1945 hàng nghìn quần chúng các xã Xuân Biều, Trung Định và các xã lân cận với lực lượng tự vệ chiến đấu làm nòng cốt đã phá kho thóc của Nhật ở đồn điền Vát chia cho nhân dân.

Chính quyền địch ở nhiều xã hoang mang tan rã, chính quyền cách mạng được thành lập ở Vân Xuyên, Lạc Yên, Hoàng Liên, Trung Định. Trong lúc phong trào cách mạng đang dâng cao, từ ngày 15 đến ngày 20-4-1945 Trung ương Đảng đã họp Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ tại làng Liễu Ngạn (tổng Hoàng Vân, huyện Hiệp Hoà).

Ngày 8-5-1945, đại biểu Ủy ban dân tộc giải phóng trong huyện Hiệp Hoà họp bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng huyện và quyết định tạm chia ruộng đất của đồn điền Cọ, Vát cho nhân dân, đồng thời thực hiện giảm tô 25%. Những sự kiện trên đây đã làm cho chính quyền địch ở Hiệp Hoà hoang mang cực độ, thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền đã đến.

Tối ngày 1-6-1945, dưới sự lãnh đạo của đồng chí Lương Văn Đài và Nguyễn Trọng Tịnh, lực lượng tự vệ chiến đấu và đồng bào quần chúng nhân dân tiến vào chiếm huyện lỵ. Quân địch ở các đồn còn lại bỏ chạy, Hiệp Hoà được giải phóng<sup>4</sup>.

Khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi thể hiện sự thành công của chủ trương đúng đắn, sáng tạo và kịp thời của Đảng, đồng thời là một biểu hiện cụ thể, sinh động cho lòng yêu nước, khát vọng độc lập, tự do và tinh thần, khả năng cách mạng của các tầng lớp nhân dân Hiệp Hoà. Đây là cuộc khởi nghĩa giành chính quyền sớm nhất trong tỉnh. Thắng lợi này ảnh hưởng to lớn, cổ vũ, thúc đẩy phong trào cách mạng trong tỉnh và các vùng lân cận, góp phần vào thành công vĩ đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám (1939-1945), căn cứ Hiệp Hoà có vai trò quan trọng trong xây dựng lực lượng, tiến tới khởi nghĩa vũ trang, là một địa phương nằm trong ATK II của Trung ương, đã làm tròn trách nhiệm bảo vệ cơ sở phong trào cách mạng, bảo vệ cán bộ Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ.

Căn cứ Hiệp Hoà trong ATK II của Trung ương đã trở thành đầu mối giao thông liên lạc giữa Ban Thường vụ Trung ương Đảng ở ngoại thành Hà Nội với căn cứ địa Việt Bắc.

Căn cứ địa Hiệp Hoà còn là cơ sở đón tiếp cán bộ từ dưới xuôi và Hà Nội lên thủ đô Khu giải phóng Tân Trào để dự các khoá huấn luyện, tham dự các hội nghị, Đại hội tại Tân Trào trong những năm tháng đầu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám.

---

1. Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo dục, H, 1998, T.2, tr.370

2. *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Hiệp Hoà*, Ban Thường vụ Huyện uỷ Hiệp Hoà xuất bản, 1992, tr. 55

3. Phan Ngọc Liên (Chủ biên): *Cách mạng tháng Tám 1945 toàn cảnh*, CTQG, H, 2005, tr.132.

4. *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Giang*, CTQG, H, 2003, T.1, tr.106.